**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA KÌ II**

**KHỐI 10 NĂM HỌC 2020-2021**

# MÔN: LỊCH SỬ– LỚP 10

1. **PHẦN I: Trắc nghiệm 7,0 điểm ( Nhận biết, Thông hiểu)**

# BÀI 14: CÁC QUỐC CỔ ĐẠI TRÊN ĐẤT NƯỚC VIỆT NAM.

**Câu 1:** Quốc gia cổ Văn Lang – Âu Lạc được hình thành trên cơ sở của nền văn hóa cổ nào dưới đây?

A. Sa Huỳnh. B. Đồng Nai. C. Ốc Eo. D. Đông Sơn.

**Câu 2:** Quốc gia cổ Chăm - pa được hình thành trên cơ sở của nền văn hóa cổ nào dưới đây?

A. Sa Huỳnh. B. Đồng Nai. C. Ốc Eo. D. Đông Sơn.

**Câu 3**: Quốc gia cổ Phù Nam được hình thành trên cơ sở của nền văn hóa cổ nào dưới đây?

A. Sa Huỳnh. B. Đồng Nai. C. Ốc Eo. D. Đông Sơn.

**Câu 4:** Những tiền đề dẫn đến sự ra đời sớm của nhà nước Văn Lang-Âu Lạc

A. chống ngoại xâm, quản lý xã hội. B. trị thủy, phân chia giai cấp.

C. phân chia giai cấp, trị thủy. D.phân hóa xã hội, trị thủy, chống ngoại xâm. **Câu 5:** Một trong những tín ngưỡng chủ yếu và phổ biến của cư dân Văn Lang – Âu Lạc là. A. Thờ cúng tổ tiên. B. Sùng bái tự nhiên.

C. Thờ thần mặt trời. D. Thờ thần núi.

**Câu 6:** Các tầng lớp chính trong xã hội quốc gia Văn Lang – Âu Lạc là

A. vua, quan lại, tăng lữ. B. vua, quý tộc, dân tự do, nô tì.

C. vua, tăng lữ, nông dân tự canh. D. vua, địa chủ và nông nô.

**Câu 7:** Hoạt động kinh tế chủ yếu của cư dân Chăm pa là

A. khai thác lâm thổ sản. B. nông nghiệp trồng lúa.

C. thủ công nghiệp. D. thương nghiệp.

**Câu 8:** Sự phân công lao động giữa nông nghiệp và thủ công nghiệp đã xuất hiện vào thời kì nào? A. Thời kỳ văn hoá Đông Sơn. B. Thời kỳ văn hoá Sa Huỳnh.

C. Thời kỳ văn hoá Phùng Nguyên. D. Thời kỳ văn hóa Ngườm.

# BÀÌ 16 và 17: THỜI BẮC THUỘC VÀ CÁC CUỘC ĐẤU TRANH GIÀNH ĐỘC LẬP DÂN

**TỘC. ( từ thế kỉ II TCN đến thế kỉ X).**

**Câu 1:**Sau khi chiếm được nước ta, chính quyền đô hộ phương Bắc đã thi hành chính sách về chính trị

1. xóa bỏ mọi tổ chức quản lí hành chính của nhà nước Âu Lạc cũ.
2. chia nước ta thành các quận huyện, sát nhập vào lãnh thổ Trung Quốc.
3. thủ tiêu các quyền tự do dân chủ.
4. bắt bớ, thủ tiêu các lạc hầu, lạc tướng.

**Câu 2:** Dưới thời kỳ Bắc thuộc, các triều đại phong kiến phương Bắc đã truyền bá tư tưởng nào vào nước ta?

A. Nho giáo. B. Đạo giáo. C. Phật giáo. D. Thiên chúa giáo.

**Câu 3:** Để đồng hóa về văn hóa chính quyền đô hộ phương Bắc đã thực hiện chính nào ở nước ta

1. bắt nhân dân ta phải thay đổi phong tục tập quán theo người Hán.
2. du nhập Nho giáo, Đạo giáo, Phật giáo vào nước ta.
3. khuyến khích phát triển văn hóa truyền thống của người Việt.
4. tổ chức nhiều kì thi để tuyển chọn nhân tài phục vụ đất nước.

**Câu 4:** Cuộc khởi nghĩa đầu tiên của nhân dân Âu Lạc chống lại ách đô hộ của phong kiến phương Bắc là

A. khởi nghĩa Bà Triệu. B. khởi nghĩa Lý Bí.

C. khởi nghĩa Hai Bà Trưng. D**.** khởi nghĩa Phùng Hưng.

**Câu 5:** Lợi dụng cơ hội nào, quân Nam Hán kéo vào xâm lược nước ta lần thứ hai? A.Kiều Công Tiễn bị Ngô Quyền giết chết.

B.Nội bộ triều đình nhà Ngô bị rối loạn.

C.Kiều Công Tiễn giết chết Dương Đình Nghệ đoạt chức Tiết độ sứ. D.Kiều Công Tiễn cho người sang cầu cứu nhà Nam Hán.

**Câu 6:** Dưới thời Bắc thuộc, nhân dân ta biết tiếp nhận những yếu tố tích cực của nền văn hoá Trung Hoa từ thời nào?

A. Thời nhà Triệu. B. Thời Nhà Hán.

C. Thời Hán, Đường. D. Thời Tống, Đường.

**Câu 7**: Sau khi lên làm vua, Lí Bí đặt quốc hiệu nước ta là

A.Đại Việt. B. Nam Việt C. Vạn Xuân. D. Đại Cồ Việt.

**Câu 8**:Chiến thắng quyết định của Ngô Quyền trước quân Nam Hán diễn ra tại

1. sông Như Nguyệt. B. sông Bạch Đằng.
2. cửa Hàm Tử. D. Đông Bộ Đầu.

**Câu 9:** Những chính sách cai trị của các triều đại phong kiến phương Bắc đối với nước ta từ năm 179 TCN đến thế kỉ X nhằm thực hiện âm mưu gì?

1. Sát nhập nước ta vào lãnh thổ Trung Quốc.
2. Biến nước ta thành thuộc địa kiểu mới.
3. Biến nước ta thành thị trường tiêu thụ hàng hoá.
4. Biến nước ta thành căn cứ quân sự để xâm lược các nước khác.

**Câu 10:** Sự kiện lịch sử nào ở thế kỉ X đánh dấu sự chấm dứt thời kì đô hộ của phong kiến phương Bắc đưa nước ta bước vào thời kì độc lập lâu dài?

1. Khởi nghĩa của Khúc Thừa Dụ năm 905.
2. Khúc Hạo cải cách hành chính, xây dựng quyền tự chủ năm 907.
3. Chiến thắng Bạch Đằng của Ngô Quyền năm 938.
4. Ngô Quyền xưng vương lập ra nhà Ngô năm 939.

**Câu 11:** Những chính sách văn hóa mà chính quyền đô hộ phương Bắc thực hiện ở nước ta nhằm mục đích gì?

A.Kìm hãm sự phát triển của nền văn hóa truyền thống. B.Phát triển nền văn hóa nước ta.

C.Khuyến khích, bảo tồn và phát triển những phong tục của người Việt. D.Nô dịch, đồng hóa nhân dân ta về văn hóa.

**Câu 12:** Vì sao dưới thời kỳ Bắc thuộc, nhân dân ta không ngừng vùng lên đấu tranh chống chính quyền đô hộ của các triều đại phong kiến Bắc?

1. Do căm thù sâu sắc chế độ cai trị tàn bạo của các triều đại phong kiến phương Bắc.
2. Do các triều đại phong kiến phương Bắc bóc lột theo kiểu địa tô phong kiến.
3. Do các triều đại phong kiến phương Bắc tước đoạt ruộng đất của giai cấp nông dân.
4. Do giai cấp quý tộc nước ta bị các triều đại phong kiến phương Bắc tước mất quyền lợi.

# BÀI 17: QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA NHÀ NƯỚC PHONG KIẾN

**( Từ thế kỉ X đến thế kỉ XV)**

**Câu1:** Thời Lý – Trần – Hồ, quan hệ nước ta với phương Bắc như thế nào?

1. Giữ thái độ vừa mềm dẻo, vừa cứng rắn để giữ vững biên cương.
2. Giữ lệ thần phục, nộp phú cống đều đặn.
3. Thực hiện đầy đủ lệ triều cống nhưng luôn giữ vững tư thế của một quốc gia độc lập,tự chủ.
4. Hợp tác bình đẳng, hai bên cùng có lợi.

**Câu 2:** Từ năm 1054 quốc hiệu nước ta là

A. Đại Việt. B. Đại Cồ Việt. C. Đại Nam. D. Đại La.

**Câu 3:** Dưới thời nhà Đinh, Kinh đô nước ta đóng ở đâu?

A. Đại La. B. Cổ Loa. C. Thăng Long. D . Hoa Lư.

**Câu 4:**Vị vua nào đặt quốc hiệu nước ta Đại Cồ Việt?

A.Vua Đinh Tiên Hoàng. B.Vua Lê Đại Hành.

C.Vua Lí Thái Tổ. D.Vua Lí Thái Tông.

**Câu 5:** Vua Lê Thánh Tông tiến hành cuộc cải cách trong lĩnh vực nào? A.Kinh tế. B. Giáo dục. C. Hành chính. D. Văn hóa.

**Câu 6:** Mô hình tổ chức hành chính nào sau đây thuộc thời Lê sơ sau cải cách hành chính của vua Lê Thánh Tông?

A. Đạo, phủ, châu, hương, giáp. B. Đạo thừa tuyên, phủ, huyện, châu, xã.

C. Lộ, trấn, phủ, châu, xã. D. Lộ, phủ, châu, huyện, xã.

**Câu 7:** Nội dung cơ bản của các bộ luật thời Lý – Trần – Lê nhằm

1. bảo vệ lợi ích của mọi tầng lớp trong xã hội, đặc biệt là dân nghèo.
2. bảo vệ quyền hành của giai cấp thống trị,một số quyền lợi chân chính của nhân dân và an ninh đất nước.
3. bảo vệ đất đai, lãnh thổ của Tổ quốc.
4. bảo vệ tính mạng và tài sản của nông dân làng xã.

**Câu 8:**Nhà nước phong kiến Việt Nam trong các thế kỉ XI – XV được xây dựng theo thể chế

A. Quân chủ chuyên chế. B. Dân chủ đại nghị.

C. Quân chủ lập hiến. D. Dân chủ chủ nô.

# BÀI 18: CÔNG CUỘC XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ TRONG CÁC

**THẾ KỈ X-XV.**

**Câu 1:** Thế kỉ X – XV, ở miền Bắc đã hình thành các làng nghề thủ công truyền thống như

A. Bát Tràng, Thổ Hà, Chu Đậu, Huê Cầu B. Bát Tràng, Đông Hồ, Chu Đậu

C. Bát Tràng, Hương Canh, Huê Cầu D. Thổ Hà, Vạn Phúc

**Câu 2:** Các xưởng thủ công do nhà nước, tổ chức và quản lí trong các thế kỉ XI – XV được gọi là

A. Đồn điền B. Quan xưởng C. Quân xưởng D. Quốc tử giám

**Câu 3:** Trong các thế kỉ X – XV, việc buôn bán trong nước diễn ra chủ yếu ở

A. Các bến cảng: Vân Đồn, Lạch Trường B. Các chợ làng, chợ huyện, chợ chùa

C. Các làng nghề thủ công, D. Vùng biên giới Việt – Trung

**Câu 4:** Việc đắp đê từ đầu nguồn đến cửa biển dọc các con sông lớn (đê quai vạc) được thực hiện bắt đầu từ triều đại nào?

A. Nhà Lý B. Nhà Trần C. Nhà Hồ D. Nhà Lê sơ

**Câu 5:** Nguyên nhân thúc đẩy thương nghiệp nước ta phát triển trong các thế kỉ X – XV

1. Các chính sách khuyến khích thương nghiệp của nhà nước phong kiến
2. Do hoạt động tích cực của thương nhân nước ngoài
3. Sự phát triển của nông nghiệp, thủ công nghiệp trong hoàn cảnh đất nước độc lập, thống nhất
4. Năm 1149, nhà Lý cho xây dựng trang Vân Đồn (Quảng Ninh) làm bến cảng để buôn bán và trao đổi hàng hóa với nước ngoài

**Câu 6:** Điều kiện thuận lợi nhất cho sự phát triển kinh tế nông nghiệp nước ta thế kỉ X – XV là

1. đất đai màu mỡ, diện tích lớn.
2. nhân dân ta giành được nền độc lập, tự chủ.
3. có hệ thống sông ngòi thuận lợi cho tưới tiêu.
4. điều kiện khí hậu thuận lợi.

**Câu 7:** Các triều đại phong kiến tổ chức lễ cày tịch điền nhằm mục đích A.khuyến khích nhân dân sản xuất. B.khai khẩn đất hoang.

C.bảo vệ đê điều. D.bảo vệ sức kéo trong nông nghiệp.

**Câu 8**: Thời Lê sơ, nhà nước đã ban hành chính sách gì để khuyến khích phát triển nông nghiệp?

A. Điền trang. B. Thái ấp . C. Quân điền. D. Lộc điền.

# BÀI 19: NHỮNG CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG NGOẠI XÂM Ở CÁC THẾ KỈ X-XV.

**Câu 1:** Lãnh đạo cuộc kháng chiến chống Tống thời Tiền Lê là:

A.Lê Long Đỉnh. B.Lê Hoàn. C.Lê Lợi. D.Lý Thường Kiệt.

**Câu 2:**Chiến thắng mãi mãi ghi vào lịch sử đấu tranh anh hùng của dân tộc Việt Nam, kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Mông- Nguyên là:

A.Chiến thắng Bạch Đằng năm 938 B.Chiến thắng Như Nguyệt năm 1075.

C.Chiến thắng Bạch Đằng năm 1288. D.Chiến thắng Chi Lăng-Xương Giang năm 1427.

**Câu 3:**Đầu thế kỉ XV, nước Đại Việt rơi vào ách đô hộ tàn bạo của quân xâm lược nào? A.Nhà Thanh. B.Nhà Minh. C.Nhà Tống. D.Nhà Nguyên..

**Câu 4:**Văn kiện nào sau đây được xem như là bản Tuyên ngôn độc lập đầu tiên của nước ta. A.Nam quốc sơn hà .

B.Bình Ngô đại cáo.

C.Hịch tướng sĩ.

D.Phú sông Bạch Đằng.

**Câu 5:**Sắp xếp thứ tự theo thời gian các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm của dân tộc ta trong các thế kỉ X-XV.

1. kháng chiến chống Tống thời Tiền Lê. 2.kháng chiến chống quân Mông-Nguyên 3.kháng chiến chống Tống thời Lí.

4.khởi nghĩa Lam Sơn.

A.1,2,3,4.

B.2,3,4,1.

C.1,3,2,4.

D.3,2,4,1.

**Câu 6:** Chiến thắng nào của quân dân ta đã mở ra thời đại mới - thời đại độc lập tự chủ lâu dài của dân tộc

1. chiến thắng Bạch Đằng năm 938
2. chiến thắng Như Nguyệt năm 1075.
3. chiến thắng Bạch Đằng năm 1288.
4. chiến thắng Chi Lăng-Xương Giang năm 1427.

**Câu 7:**“ Nếu Bệ hạ muốn hàng, xin hãy chém đầu Thần trước đã ”, là câu nói của ai ? A.Trần Hưng Đạo .

1. Trần Thủ Độ.
2. Trần Quốc Toản.
3. Trần Quang Khải.

**Câu 8:**“ Ngồi yên đợi giặc không bằng đem quân đánh trước để chặn mũi nhọn của giặc” là chủ trương của

A.Trần Hưng Đạo.

B.Lê Hoàn .

C.Lê Lợi.

D.Lý Thường Kiệt.

**Câu 9:**Kế sách “ vườn không nhà trống ” được nhân dân ta thực hiện có hiệu quả trong cuộc kháng chiến nào sau đây ?

1. Chống quân xâm lược Mông-Nguyên.
2. Chống quân xâm lược Tống thời Lí.
3. Chống quân xâm lược Minh.
4. Chống quân xâm lược Tống thời Tiền Lê.

**Câu 10:**Chiến thắng có ý nghĩa quyết định thắng lợi của cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc dưới ngọn cờ khởi nghĩa Lam Sơn là trận nào?

A.Chí Linh (1424)

B.Diễn Châu (1425)

C.Tốt Động – Chúc Động (1426). D.Chi Lăng – Xương Giang (1427) .

**Câu 11:**Nguyên nhân chủ yếu khiến cho cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Minh của nhà Hồ năm 1407 thất bại?

1. Thế giặc mạnh.
2. Nhà Hồ không có tướng tài giỏi.
3. Nhà Hồ không đoàn kết được nhân dân.
4. Nhà Hồ không có đường lối kháng chiến đúng đắn.

**Câu 12:**Hội nghị Diên Hồng do nhà Trần tổ chức đã triệu tập những thành phần chủ yếu nào để bàn kế đánh giặc?

1. các vương hầu quý tộc.
2. các bậc phụ lão có uy tín.
3. đại biểu của các tầng lớp nhân dân. D.Nội bộ tướng lĩnh nhà Trần.

# BÀI 20: XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA DÂN TỘC TRONG CÁC THẾ KỈ X-XV.

**Câu 1:** Công trình được xây dựng từ cuối thế kỉ XIV, là điển hình của nghệ thuật xây thành ở nước ta và ngày nay đã được công nhận là Di sản văn hóa thế giới

A.Kinh thành Thăng long.

1. Hoàng thành Thăng Long.
2. Thành nhà Hồ ( Thanh Hóa)
3. Kinh thành Huế.

**Câu 2:**Trong các thế kỉ X – XIV, xuất hiện hàng loạt những công trình nghệ thuật kiến trúc liên quan đến Phật giáo là

1. Chùa, tháp.
2. Đền .
3. Đạo, quán.
4. Văn miếu

**Câu 3:** Nghệ thuật sân khấu chèo, tuồng, múa rối nước ở nước ta phát triển từ thời

1. Đinh – Tiền Lê.
2. Lý.
3. Trần.
4. Lê sơ.

**Câu 4:** Bộ sử chính thống của nhà nước đầu tiên được biên soạn A.Đại Việt sử kí.

1. Lam sơn thực lục.
2. Đại Việt sử kí toàn thư.
3. Đại Việt sử lược.

**Câu 5:** Giáo dục Nho giáo có hạn chế gì?

1. Không khuyến khích việc học hành thi cử
2. Không tạo điều kiện cho sự phát triển kinh tế
3. Nội dung chủ yếu là kinh sử
4. Chỉ con em quan lại, địa chủ mới được đi học

**Câu 6:** Các triều đại phong kiến đều đề cao Nho giáo nhằm mục đích:

A.Hạn chế các cuộc đấu tranh của nhân dân.

1. Duy trì tôn ti trật tự, đẳng cấp trong xã hội để dễ bề cai trị.
2. Đề cao tôn giáo nhằm tập hợp cộng đồng dân cư trong làng xã.
3. Đề cao các tôn giáo vốn chịu ảnh hưởng từ phong kiến phương Bắc là để cầu hoà với các triều đại đó.

**Câu 7**: Đặc điểm thơ văn nước ta ở cácthế kỉ XI-XV:

1. Văn học đã phát triễn với nhiều thể loại phong phú.
2. Văn học chữ Hán phát triễn là chủ yếu, với hàng loạt các bài thơ, phú hịch.
3. Nội dung văn học còn mang nặng tư tưởng tôn giáo, nhất là tư tưởng của đạo phật.
4. Văn học thể hiện niềm tự hào dân tộc và lòng yêu nước sâu sắc.

**Câu 8:** Ý nào không chính xác về biểu hiện đạo Phật luôn giữ một vị trí đặc biệt quan trọng dưới thời Lí –Trần?

1. Nhà sư được triều đình tôn trọng, có lúc tham gia bàn việc nước
2. Khắp nơi trong cả nước, đâu đâu cũng có chùa chiền được xây dựng.
3. Nhà nước cấm các tôn giáo khác hoạt động, trừ đạo Phật.
4. Vua quan nhiều người cũng theo đạo Phật, đã góp tiền để xây dựng chùa đúc chuông, tô tượng.

# BÀI 21: NHỮNG BIẾN ĐỔI CỦA NHÀ NƯỚC PHONG KIẾN TRONG CÁC THẾ KỶ XVI- XVIII

**Câu 1:** Tình hình đất nước những năm đầu triều Mạc như thế nào?

A. Bất ổn định B. Đi vào thế ổn định

C. Vẫn chưa có dấu hiệu của sụ ổn định D. Đất nước rơi vào cảnh tương tàn

**Câu 2:** Ai là người đã quy tụ được đông đảo các lực lượng cựu thần nhà Lê chống lại nhà Mạc?

A. Nguyễn Hoàng B. Nguyễn Kim C. Lê Duy Ninh D. Trịnh Kiểm

**Câu 3:** Năm 1545, Nguyễn Kim chết, ai là người thay thế vị trí của ông, tiếp tục cuộc chiến tranh với nhà Mạc?

A. Nguyễn Hoàng B. Nguyễn Phúc Anh C. Trịnh Kiểm D. Lê Duy Ninh

**Câu 4:** Để tránh âm mưu bị ám hại của họ Trịnh, Nguyễn Hoàng đã tìm cách vào trấn thủ ở?

A. Thanh Hoá B. Quảng Nam C. Thuận Hoá D. Thuận - Quang

**Câu 5**. Vì sao Nguyễn Hoàng xin vào trấn thủ ở Thuận Hóa?

A. Tránh xung đột Nam – Bắc triều B. Tập hợp nhân dân khai hoang

C. Tránh âm mưu ám hại của họ Trịnh D. Để xây dựng lực lượng chống Bắc triều. **Câu 6:** Vì sao những người ủng hộ nhà Lê trước đây có điều kiện thuận lợi để tập hợp lực lượng chống đối nhà Mạc?

1. Nhà Mạc vẫn tiếp tục xây dựng chính quyền theo mô hình cũ của nhà Lê.
2. Do nhà Mạc suy yếu, nội bộ chia rẽ.
3. Do nhà Mạc không đề ra được chính sách kinh tế hợp lí dẫn đến khủng hoảng.
4. Do nhà Mạc cắt đất thần phục nhà Minh gây nên sự bất bình trong quan lại và nhân dân.

**Câu 7:** Nguyên nhân cơ bản khiến nhà Lê đánh mất vai trò tích cực của mình trong tiến trình xây dựng đất nước?

1. Do vua quan ăn chơi sa đọa, nội bộ triều đình tranh giành quyền lực.
2. Do Mặc Đăng Dung cướp ngôi, lập ra nhà Mạc.
3. Do cuộc khởi nghĩa của nông dân chống đối nhà Lê diễn ra khắp nơi.
4. Do nhà Lê thần phục nhà Minh của Trung Quốc.

**Câu 8.** Hậu quả nghiêm trọng của quá trình tranh giành quyền lực giữa các tập đoàn phong kiến Việt Nam diễn ra trong suốt các TK XVI – XVIII đó là gì?

1. Đất nước bị chia cắt thành hai Đàng.
2. Đặt đất nước đứng trước nguy cơ bị chủ nghĩa thực dân phương Tây xâm lược.
3. Đất nước khủng hoảng tạo điều kiện cho 29 vạn quân Thanh kéo sang xâm lược nước ta.
4. Chính quyền nhà Lê sơ suy sụp, họ Trịnh thâu tóm quyền lực chi phối nhà Lê.

# BÀI 22: TÌNH HÌNH KINH TẾ Ở CÁC THẾ KỶ XVI-XVIII

**Câu 1:** Đầu thế kỷ XVIII, tình hình nông nghiệp ở Đàng Trong và Đàng Ngoài như thế nào?

1. Đàng Trong ổn định và phát triển, Đàng Ngoài điêu đứng
2. Cả hai Đàng vẫn ổn định và phát triển.
3. Cả hai Đàng lâm vào tình trạng bất ổn định
4. Đàng Ngoài ổn định, Đàng Trong điêu đứng

**Câu 2:** Thế kỷ XVII - XVIII, ở Đàng Ngoài có hai đô thị tiêu biểu nhất, đó là đô thị nào?

A. Kinh Kì, Phố Hiến B. Thăng Long, Phố Hiến

C. Thanh Hà, Phố Hiến D. Thăng Long, Hội An

**Câu 3.** Những nghề thủ công mới xuất hiện ở nước ta trong các thế kỉ XVI – XVIII là

A. Nghề làm gốm, sứ, dệt vải lụa B. Nghề rèn sắt, đúc đồng

C. Nghề làm giấy, làm đồ trang sức D. Nghề in bản gỗ, làm đồng hồ

**Câu 4.** Đến thế kỉ XVII, lãnh thổ đất nước ta được mở rộng về phía

A. Tây B. Bắc C. Đông D. Nam

**Câu 5.** Điểm mới thể hiện sự phát triển của thủ công nghiệp ở nước ta trong các thế kỉ XVI – XVIII là

1. Có nhiều làng nghê thủ công
2. Xuất hiện nhiều nghề thủ công mới
3. Một số thợ giỏi đã họp nhau tại các đô thị, lập phường vừa sản xuất, vừa bán hàng
4. Hàng thủ công của nước ta đã được buôn bán đến nhiều nước

**Câu 6.** Câu ca sau chứng tỏ điều gì

*Đình Bảng bán ấm, bán khay*

*Phù Lưu họp chợ mỗi ngày một đông.*

1. Sự phát triển của thủ công nghiệp
2. Sự xuất hiện nhiều nghề thủ công mới
3. Sự giao lưu buôn bán trong nước ngày càng phát triển
4. Người dân họp chợ buôn bán hàng hóa

**Câu 7.** Điểm mới thể hiện sự phát triển của thương nghiệp ở nước ta trong các thế kỉ XVI – XVIII là

1. Xuất hiện các chợ họp theo phiên
2. Xuất hiện một số làng buôn và trung tâm buôn bán của các vùng
3. Thợ thủ công đem hàng đến các đô thị, cảng thị buôn bán
4. Có sự giao lưu buôn bán với một số nước trong khu vực.

**Câu 8.** Nguyên nhân chủ yếu làm cho ngoại thương ở nước ta phát triển mạng mẽ trong các thế kỉ XVI – XVIII là gì?

1. Do sự phát triển giao lưu buôn bán trên thế giới và chính sách mở cửa của chính quyền Trịnh, Nguyễn
2. Do sản phẩm thủ công ngày càng nhiều đã thu hút các thương nhiên nước ngoài đến buôn bán
3. Do nước ta có nhiều cửa biển thuận lợi cho việc giao thương
4. Do chính quyền Trịnh, Nguyễn đánh thuế nhẹ đối với các thương nhân nước ngoài

# BÀI 23: PHONG TRÀO TÂY SƠN VÀ SỰ NGHIỆP THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC, BẢO VỆ TỔ QUỐC CUỐI THẾ KỈ XVIII

**Câu 1.** Năm 1771, anh em nhà Tây Sơn dựng cờ khởi nghĩa ở đâu? Ai là người lãnh đạo phong trào Tây Sơn?

1. Tây Sơn hạ đạo. Lãnh đạo là Nguyễn Nhạc, Nguyễn Huệ, Nguyễn Ánh.
2. Tây Sơn trung đạo. Lãnh đạo là Nguyễn Lữ, Nguyễn Ánh, Nguyễn Huệ
3. Tây Sơn thượng đạo. Lãnh đạo là Nguyễn Nhạc, Nguyễn Huệ, Nguyễn Lữ.
4. Tây Sơn hạ đạo. Lãnh đạo là Nguyễn Lữ, Nguyễn Huệ, Nguyễn Ánh.

**Câu 2**. Từ năm 1776 đến năm 1783, quân Tây Sơn đã giành những chiến thắng vang dội nào?

1. Giải phóng hầu hết Đàng Trong, tiêu diệt thế lực cát cứ của chúa Nguyễn.
2. Liên tục mở các cuộc tấn công vào Đàng Trong, đánh chiếm Phú Yên.
3. Liên tục mở các cuộc tấn công ở cả Đàng Trong và Đàng Ngoài.
4. Làm chủ vùng đất Quy Nhơn (Bình Định), đánh bại quân Xiêm xâm lược.

**Câu 3.** Sau khi làm chủ hầu hết các vùng Đàng Trong, lịch sử đặt ra cho phong trào Tây Sơn nhiệm vụ gì

1. Tiến quân ra Bắc hội quân với vua Lê để đánh đổ chúa Trịnh
2. Tiến quân ra Bắc tiêu diệt quân Thanh
3. Tiến quân ra Bắc đánh đổ chính quyền Lê – Trịnh, thực hiện sứ mệnh thống nhất đất nước
4. Tiêu diệt chúa Trịnh lập nên triều đại mới

**Câu 4.** Trong những năm 1786 – 1788, với việc đánh đổ hai tập đoàn phong kiến Trịnh – Lê, đóng góp của phong trào Tây Sơn là gì?

1. Hoàn thành việc thống nhất đất nước
2. Xóa bỏ sự chia cắt Đàng Trong – Đàng Ngoài, bước đầu hoàn thành sự nghiệp thống nhất đất nước
3. Thiết lập vương triều Tây Sơn
4. Mở ra một giai đoạn mới trong lịch sử dân tộc

**Câu 5.** Chiến thắng nào của nghĩa quân Tây Sơn đánh dấu sự thất bại hoàn toàn của quân Xiêm năm 1785?

A. Chiến thắng Bạch Đằng lần thứ ba. B. Chiến thắng Chi Lăng.

C. Chiến thắng Xương Giang D. Chiến thắng Rạch Gầm – Xoài Mút.

**Câu 6:** Tại sao Nguyễn Huệ chọn Rạch Gầm - Xoài Mút làm trận địa quyết chiến với địch?

A. Đây là vị trí chiến lược quan trọng của địch B. Địa hình thuận lợi cho việc đặt phục binh

C. Đó là một con sông lớn D. Hai bên bờ sông có cây cối rậm rạp

**Câu 7**: Những trận đánh quyết định của quân Tây Sơn quét sạch 29 vạn quân Thanh xâm lược vào mùa xuân Kỷ Dậu (1789) diễn ra theo thứ tự như thế nào?

A. Đống Đa - Hà Nội - Ngọc Hồi B. Hà Hồi - Ngọc Hồi - Đống Đa

C. Đống Đa - Ngọc Hồi - Hà Hồi D. Ngọc Hồi - Hà Hồi - Đống Đa

**Câu 8:** Tại sao Nguyễn Huệ chọn Rạch Gầm - Xoài Mút làm trận địa quyết chiến với địch?

1. Đây là vị trí chiến lược quan trọng của địch
2. Địa hình thuận lợi cho việc đặt phục binh
3. Đó là một con sông lớn
4. Hai bên bờ sông có cây cối rậm rạp

# Bài 24. TÌNH HÌNH VH Ở CÁC THẾ KỈ XVI-XVIII

**Câu 1**: Bộ phận văn học rất phát triển ở nước ta trong các thế kỉ XVI – XVIII là

A. Văn học chữ Hán B. Văn học dân gian

C. Văn học chữ Nôm D. Văn học chữ Quốc Ngữ

**Câu 2:** Đạo Thiên chúa được truyền bá vào nước ta thông qua

A. giáo sĩ Ấn Độ. B. giáo sĩ phương Tây. C. thương nhân Trung Quốc. D. giáo sĩ Nhật Bản.

**Câu 3:** Lúc đầu, chữ Quốc ngữ ra đời do nhu cầu

A. truyền bá đạo Thiên chúa. B. truyền bá đạo Phật.

C. truyền bá đạo Hồi. D. truyền bá đạo Tin Lành.

**Câu 4:** Nội dung giáo dục ở nước ta trong các thế kỉ XVI – XVIII chủ yếu là

A. các môn khoa học tự nhiên. B. kinh, sử. C. giáo lí Phật giáo. D.văn học Trung Quốc.

**Câu 5:**Chữ Nôm chính thức được đưa vào nội dung thi cử từ

A. Triều Mạc. B. Triều Nguyễn. C. Triều Tiền Lê. D. Triều Tây Sơn.

**Câu 6:** Tác phẩm Hổ trướng khu cơ và công trình Lũy Thầy gắn liền với nhân vật lịch sử nào?

A. Nguyễn Bỉnh Khiêm. B. Nguyễn Công Trứ. C. Mạc Thiên Tứ. D. Đào Duy Từ.

**Câu 7:** Nguyễn Văn Tú là người thợ giỏi trong lĩnh vực nào ?

A. Chế tạo đồng hồ và kính thiên lý. B. Chế tạo súng đại bác theo kiểu phương Tây.

C. Chế tạo súng trường kiểu phương Tây D. Làm thuyền chiến hai lầu (lâu thuyền).

**Câu 8:** Những nhà thơ Nôm nổi tiếng từ thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII là

1. Trương Hán Siêu, Phùng Khắc Khoan, Đào Duy Từ.
2. Đào Duy Từ, Phùng Khắc Khoan, Nguyễn Bỉnh Khiêm.
3. Trần Nhân Tông, Hàn Thuyên, Đào Duy Từ.
4. Đào Duy Từ, Trần Quang Khải, Trương Hán Siêu.

**Câu 9:** Tôn giáo nào trước đây bị Nhà nước Lê sơ hạn chế, thậm chí cấm đoán, đến thế kỷ XVI - XVIII có điều kiện phục hồi và phát triển?

A. Phật giáo B. Thiên Chúa giáo C. ấn Độ giáo, Hồi giáo D. Phật giáo, Thiên Chúa giáo

**Câu 10:** Khoa học tự nhiên trong các thế kỉ XVI – XVIII không có điều kiện phát triển chủ yếu là do

1. Thiếu sách vở
2. Những hạn chế về quan niệm và giáo dục đương thời
3. Không được ứng dụng vào thực tế
4. Trong chương trình thi cử không có các môn khoa học tự nhiên

**Câu 11:** Nét nổi bật về tình hình kĩ thuật Việt Nam trong các thế kỉ XVII – XVIII là

1. Nhiều thành tựu kĩ thuật được du nhập từ phương Tây
2. Tiếp cận được với sự phát triển của kĩ thuật thế giới
3. Được du nhập từ phương Tây nhưng vì nhiều lí do nên không có điều kiện phát triển
4. Quá lạc hậu so với sự phát triển chung của các nước trong kv và thế giới

**Câu 12:** Sự phát triển của nghệ thuật kiến trúc – điêu khắc nước ta trong các thế kỉ XVI-XVIII biểu hiện ở điểm nào?

A. Số lượng công trình nhiều B. Số lượng công trình ít nhưng có giá trị cao

C. Các công trình ảnh hưởng nước ngoài C. Số lượng công trình nhiều, giá trị nghệ thuật thấp

# Bài 25: TÌNH HÌNH CHÍNH TRỊ, KINH TẾ, VĂN HÓA DƯỚI TRIỀU NGUYỄN

**( Nửa đầu thế kỷ XIX)**

**Câu 1:**Thay đổi lớn nhất trong cải cách hành chính dưới thời Minh Mạng là:

1. Chia cả nước thành 3 vùng: Bắc thành, Gia Định thành và Trực doanh.
2. Chia cả nước thành 31 tỉnh và 1 phủ Thừa Thiên.
3. Chia cả nước thành 30 tỉnh và 1 phủ Thừa Thiên.
4. Chia cả nước thành 3 vùng: Bắc thành, Gia Định thành và phủ Thừa Thiên.

**Câu 2:** Dưới thời nhà Nguyễn, bộ Hoàng Việt Luật lệ còn được gọi là gì?

A. Luật Gia Long. B. Luật Hoàng triều. C. Luật Minh Mạng. D. Luật Hồng Đức.

**Câu 3:** Nhà Nguyễn chủ trương hạn chế hoạt động của tôn giáo nào?

A. Thiên Chúa giáo. B. Phật giáo. C. Đạo giáo. D. Nho giáo.

**Câu 4:** Nguyễn Ánh lên ngôi Hoàng đế vào năm nào? Đặt niên hiệu là gì?

A. Năm 1801- niên hiệu là Gia Long. B. Năm 1804- niên hiệu Càn Long.

C. Năm 1806- niên hiệu Minh Mạng. D. Năm 1802- niên hiệu Gia Long.

**Câu 5:**Chính quyền trung ương nhà Nguyễn được tổ chức theo mô hình triều đại nào trước đó?

A. Nhà Hồ B. Nhà Lê sơ. C. Nhà Lý. D. Nhà Trần.

**Câu 6:**Nhà Nguyễn đặt quan hệ ngoại giao với các nước phương Tây như thế nào ?

1. Đặt quan hệ ngoại giao với các nước phương Tây.
2. Thi hành chính sách tương đối mở đối với các nước phương Tây.
3. Thực hiện mở cửa để quan hệ với phương Tây.
4. Chủ trương đóng cửa, không chấp nhận quan hệ với họ.

**Câu 7:** Thể loại văn học nào phát triển mạnh nhất dưới triều Nguyễn ?

A. Văn học chữ Hán. B. Văn học chữ Nôm. C. Văn học dân gian. D. Văn học chữ Quốc ngữ.

**Câu 8:** Nghề thủ công nào mới xuất hiện vào đầu thế kỷ XIX?

A. Làm đường trắng. B. Khắc in bản gỗ. C. Làm đồng hồ. D. In tranh dân gian.

**Câu 9:** Vì sao chính sách Quân điền thời Nguyễn không đạt hiệu quả?

1. Nông nghiệp quá lạc hậu.
2. Người nông dân không quan tâm đến ruộng đất.
3. Tình trạng chấp chiếm ruộng đất của giai cấp thống trị.
4. Diện tích ruộng đất công ở làng xã quá nhiều.

**Câu 10:** Điểm chung trong chính sách ngoại giao của nhà Nguyễn với các triều đại trước?

A. Thần phục nhà Thanh. B. Bắt lào, Chân Lạp phục tùng.

C. Hạn chế, không quan hệ với phương Tây. D. Phục tùng Phương Tây.

**Câu 11:** Sự sa sút của kinh tế thương nghiệp thời Nguyễn đã dẫn đến hậu quả gì ?

A. Làm cho nông nghiệp suy yếu. B. Làm cho thủ công nghiệp kém phát triển.

C. Làm cho đô thị bị suy thoái. D. Làm cho nội thương kém phát triển.

**Câu 12:** Để củng cố bệ đỡ tư tưởng cho chính quyền chuyên chế, nhà Nguyễn thi hành chính sách gì đối với tôn giáo ?

A. Độc tôn Nho giáo. B. Loại bỏ dần Nho giáo ra khỏi các lễ nghi của triều đình.

C. Phát triển các tín ngưỡng dân gian. D. Bài trừ Thiên Chúa giáo.

# BÀI 26: TÌNH HÌNH XÃ HỘI Ở NỬA ĐẦU THẾ KỶ XIX VÀ PHONG TRÀO ĐẤU TRANH CỦA NHÂN DÂN

**Câu 1:** Dưới thời nhà Nguyễn, trong nửa đầu thế kỷ XIX đã có khoảng bao nhiêu cuộc khởi nghĩa chống lại triều đình?

A. 250 cuộc khởi nghĩa B. 400 cuộc khởi nghĩa

C. 500 cuộc khởi nghĩa D. 300 cuộc khởi nghĩa

**Câu 2:** Từ năm 1821 đến năm 1827, nổ ra cuộc khởi nghĩa nào ở hạ lưu châu thổ sông Hồng?

A. Phan Bá Vành B. Lê Duy Lương C. Lê Văn Khôi D. Cao Bá Quát

**Câu 3:** Khởi nghĩa của Nông Văn Vân nổ ra ở đâu?

A. Tuyên Quang, Hà Giang B. Tuyên Quang, Cao Bằng

C. Cao Bằng, Lạng Sơn D. Thái Nguyên, Tuyên Quang

**Câu 4:** Trong các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu, cuộc khởi nghĩa nào kéo dài lâu nhất?

A. Khởi nghĩa của Phan Bá Vành B. Khởi nghĩa của Lê Văn Khôi

C. Khởi nghĩa của Ba Nhàn, Tiền Bột D. Khởi nghĩa của Cao Bá Quát

**Câu 5:** Hai Câu ca dao từ thời Nguyễn: “Con ơi mẹ bảo con này/ Cướp đêm là giặc, cướp ngày là quan” cho chúng ta biết điều gì?

A. Tình yêu thương con của bà mẹ B. Ví quan lại như bọn giặc cướp

C. Tệ tham quan ô lại dưới triều Nguyễn D. Tình trạng nhân dân bị bóc lột tàn bạo

**Câu 6:** Một trong những nguyên nhân gây nên tình trạng khổ cực của nhân dân đầu thời Nguyễn là:

1. Do chế độ phong kiến nhà Nguyễn khủng hoảng.
2. Nhà Nguyễn không quan tâm đến nhân dân.
3. Nhà Nguyễn không đại diện cho giai cấp lãnh đạo nhân dân.
4. Nhà Nguyễn bị thối nát ngay từ đầu.

**Câu 7.** Phong trào nông dân dưới thời nhà Nguyễn đã làm cho nhà Nguyễn ngày càng suy yếu nghiêm trọng và cuối cùng tự chuốc lấy thất bại trước sự xâm lược của:

1. Phong kiến phương Bắc.
2. Thực dân Anh và Pháp.
3. Thực dân Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha.
4. Thực dân phương Tây.

**Câu 8:** Các cuộc khởi nghĩa của nông dân dưới thời nhà Nguyễn nổ ra ở Gia Định, Tuyên Quang, Cao Bằng, Hà Tây là cuộc khởi nghĩa của:

1. Phan Bá Vành, Lê Duy Lương, Lê Văn Khôi.
2. Lê Văn Khôi, Nông Văn Vân, Cao Bá Quát.
3. Nông Văn Vân, Phan Bá Vành, Cao Bá Quát.
4. Lê Văn Khôi, Nông Văn Vân, Cao Bá Quát.

# PHẦN II: Tự luận 3,0 điểm ( Vận dụng, Vận dụng cao)

Bài 14,Bài 17,Bài 18,Bài 19, Bài 23, Bài 24.

# …………………………………………